

Đề thi Toán lớp 5
(Global Success)

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM

Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

Câu 1. Phần nguyên của hỗn số $2\frac{3}{5}$ là:

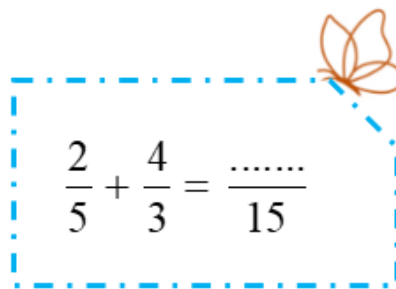
A. 2

B. 3

C. 5

D. $\frac{3}{5}$

Câu 2. Số thích hợp điền vào chỗ chấm là:



$\frac{2}{5} + \frac{4}{3} = \frac{\dots\dots}{15}$

A. 21

B. 6

C. 8

D. 26

Câu 3. Hỗn số chỉ số phần đã tô màu trong hình vẽ là:



A. $4\frac{1}{4}$

B. $1\frac{3}{4}$

C. $1\frac{1}{4}$

D. $2\frac{3}{4}$

Câu 4. Chuyển hỗn số $5\frac{1}{2}$ thành phân số:

A. $\frac{6}{2}$

B. $\frac{11}{2}$

C. $\frac{9}{2}$

D. $\frac{51}{2}$

Câu 5. Kết quả của phép tính $\frac{2}{3} + \frac{4}{7}$ là:

A. $\frac{8}{21}$

B. $\frac{6}{10}$

C. $\frac{23}{21}$

D. $\frac{26}{21}$

Câu 6. Điền dấu $>$, $<$, $=$ thích hợp vào chỗ chấm: $\frac{2}{5} + \frac{1}{2} \dots \frac{3}{4} - \frac{1}{5}$

A. =

B. >

C. <

Câu 7. Tuấn cho Hùng $\frac{2}{5}$ số bi của mình. Tuấn cho Dũng $\frac{1}{3}$ số bi của mình. Hỏi Tuấn cho ai nhiều hơn và nhiều hơn bao nhiêu phần số bi của mình?

A. Dũng nhiều hơn $\frac{11}{15}$ số bi của Tuấn

B. Hùng nhiều hơn $\frac{11}{15}$ số bi của Tuấn

C. Dũng nhiều hơn $\frac{1}{15}$ số bi của Tuấn

D. Hùng nhiều hơn $\frac{1}{15}$ số bi của Tuấn

Câu 8. Bà Hoa đem một số quả trứng gà ra chợ bán. Buổi sáng bà bán được $\frac{1}{3}$ số quả trứng, buổi chiều bà bán được $\frac{1}{2}$ số quả trứng. Hỏi bà đã bán được bao nhiêu phần số quả trứng.

A. $\frac{1}{6}$

B. $\frac{2}{5}$

C. $\frac{3}{5}$

D. $\frac{5}{6}$

PHẦN II. TỰ LUẬN

Bài 1. Tính:

a) $\frac{1}{9} + \frac{2}{5} =$

.....
.....
.....
.....

b) $\frac{2}{3} - \frac{1}{5} =$

.....
.....
.....
.....

c) $\frac{5}{9} + \frac{7}{4} =$

.....
.....
.....
.....

d) $\frac{4}{5} - \frac{3}{7} =$

.....
.....
.....
.....

Bài 2. Cho các hỗn số: $1\frac{2}{3}$; $5\frac{3}{7}$; $1\frac{1}{5}$; $2\frac{3}{2}$; $3\frac{2}{9}$

a) Đọc các hỗn số đã cho

.....
.....
.....
.....
.....

b) Chuyển các hỗn số đã cho thành phân số

.....
.....
.....
.....
.....

Bài 3. Điền dấu “+” hoặc dấu “-” thích hợp vào ô trống:

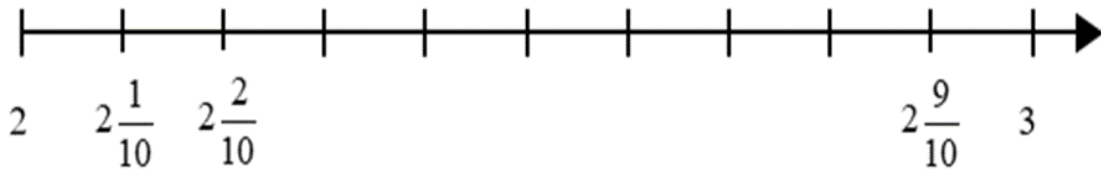
a) $\frac{1}{2}$ $\frac{2}{5} = \frac{9}{10}$

c) $\frac{5}{4}$ $\frac{1}{7} = \frac{31}{28}$

b) $\frac{2}{9}$ $\frac{1}{8} = \frac{7}{72}$

d) $\frac{4}{3}$ $\frac{3}{11} = \frac{35}{33}$

Bài 4. Điền hỗn số thích hợp vào dưới mỗi vạch của tia số



Bài 5. Ngày thứ nhất, một đội công nhân sửa được $\frac{4}{15}$ đoạn đường. Ngày thứ hai, đội công nhân sửa được $\frac{1}{3}$ đoạn đường.

a) Hỏi đội công nhân đó đã sửa được bao nhiêu đoạn đường?

.....
.....
.....

b) Hỏi đội công nhân còn phải sửa nốt bao nhiêu đoạn đường nữa?

.....
.....
.....

Bài 6. Tính bằng cách thuận tiện nhất

a) $\frac{2}{5} + \frac{3}{7} + \frac{8}{5} + \frac{4}{7}$

b) $\frac{2}{7} \times \frac{4}{5} - \frac{2}{7} \times \frac{1}{3}$

.....

.....

.....

.....

.....

.....